TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN CHÂU THÀNH	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TỈNH KIÊN GIANG	

Bản án số: **27/**2023/HS-ST

Ngày 25/5/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Thanh Thảo**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Kiện;**

Bà **Nguyễn Hải Anh.**

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà **Trần Thị Như Ngọc** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Kiều Hoa** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 20/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2023 , về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 27/3/1998; Nơi cư trú: ấp K, xã B, huyện H, tỉnh Kiên Giang; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: làm thuê; Con ông: Nguyễn Văn T1, sinh năm: 1977 và con bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1978; Anh em ruột có 2 người lớn nhất là

bị cao và nhỏ nhất sinh năm 2000; Vợ tên Hồ Thị Thảo L, sinh năm 1998 và 01 người con, sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Bị can bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh Kiên Giang từ ngày 30/12/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 15 giờ ngày 30/12/2022, Mai Văn N (*sinh năm 1990, trú tại ấp R, xã B, huyện H, tỉnh Kiên Giang*) điều khiển xe mô tô chở bạn là Nguyễn Văn T (*sinh năm 1998, trú tại ấp K, xã B, huyện H, tỉnh Kiên Giang) đến huyện C, tỉnh Kiên Giang* chơi. Sau đó, T và N đến uống bia tại phòng trọ của bạn N thuộc nhà trọ B1, địa chỉ: ấp V, xã V, huyện C, tỉnh Kiên Giang. Tại đây, T thấy N để gói thuốc lá JET màu trắng trên bàn nhậu, T lấy thuốc hút nên phát hiện bên trong có 01 bịch nylon chứa các hạt tinh thể màu trắng; T biết là ma túy nên lấy gói thuốc bỏ vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc trên người. Đến khoảng 18 giờ 50 phút cùng ngày, T và N ra về. Khi cả hai ra đến cửa nhà trọ thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện T đang tàng trữ 01 bịch nylon trong suốt, được hàn kín, có kích thước 02 cm x 3,7 cm, chứa các hạt tinh thể màu trắng. T khai nhận là ma túy. Trong quá trình điều tra, bị can thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Kết luận giám định số 1278/KL-KTHS ngày 05 tháng 01 năm 2023 của Phòng K Công an tỉnh K, kết luận:

"Nhiều hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon màu trắng, hàn kín được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,9595 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ".

Sau khi giám định, khối lượng còn lại là 0,9282 gam (đựng trong 01 bọt nylong) và bao gói đựng mẫu (gồm 01 bao thuốc lá JET và 01 bịch nylon chứa ma túy) được niêm phong trong một phong bì có kí hiệu vụ số 1278/2022.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo T có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

- Đồ vật, tài liệu thu giữ, tạm giữ, hướng xử lý vật chứng gồm:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng gồm:

+ 01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu JET, kích thước 06 cm x 09 cm, bên trong có 01 bịch nylon trong suốt, chứa các hạt tinh thể màu trắng, được hàn kín, có kích thước 02 cm x 3,7 cm, gửi giám định. Sau khi giám định, khối lượng còn lại là 0,9282 gam và bao gói đựng mẫu (gồm 01 bao thuốc lá JET và 01 bịch nylon chứa ma túy) được niêm phong trong một phong bì có kí hiệu vụ số 1278/2022, có chữ kí của Danh Thị Mỹ Á và Lê Đức D có đóng dấu mộc đó niêm phong của Phòng K - Công an tỉnh K.

Đối với hành vi của Mai Văn N, tại thời điểm bắt quả tang T tàng trữ trái phép chất ma túy, lực lượng công an có tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể N, kết quả là dương tính với chất ma túy. Quá trình điều tra, N không thừa nhận là gói thuốc chứa ma túy là của N. Hiện nay, N đã bỏ địa phương đi, không triệu tập làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ nếu có cơ sở vi phạm pháp luật sẽ tiến hành xử lý theo quy định pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 24/CT-VKS-CT ngày 11/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiền hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu cũng như kết quả điều tra của Cơ quan điều tra và bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành. Từ đó, có đủ căn cứ để xác định: Vào ngày 30/12/2022, Mai Văn N điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn T đến chơi tại phòng trọ của bạn N thuộc nhà trọ B1, địa chỉ: ấp V, xã V, huyện C, tỉnh Kiên Giang. Tại đây, có tổ chức uống bia, T thấy N để gói thuốc hiệu JET trên bàn nên lấy hút. T thấy bên trong có 01 bịch nylon trong suốt, chứa các hạt tinh thể màu trắng, biết là ma túy nên T để gói thuốc vào túi quần bên phải (phía trước) đang mặc trên người. Đến khoảng 18 giờ 50 phút cùng ngày, T và N ra về. Khi ra đến cửa nhà trọ thì bị lực lượng công an bắt quả tang T đang có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,9282gam.

Căn cứ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự thì "1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

…….. ... .

c) Heroine, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như đã viện dẫn nêu trên.

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo là người thành niên có đủ năng lực hành vi dân sự và bị cáo đã từng bị đưa vào cơ sở cai nghiện về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên bị cáo hoàn toàn nhận thức và biết được sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật và gây ra bao hệ lụy xấu cho chính bản thân cũng gia đình bị cáo. Nhưng sau khi chấp hành xong thời gian cai nghiện bị cáo lại tiếp tục sử dụng ma túy, để có ma túy sử dụng nên khi thấy bên trong gói thuốc lá hiệu JET của N có 01 bịch nylon trong suốt, chứa các hạt tinh thể màu trắng, biết là ma túy nên bị cáo đã lấy cất trong túi quần của bị cáo để sử dụng thì bị Công an phát hiện. Nếu bị cáo biết tôn trọng pháp luật và sống có trách nhiệm với bản thân thì không phải chịu sự nghiêm trị của pháp luật. HĐXX nghị án thảo luận cần có mức án tương xứng và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo luôn thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; không có tiền án, tiền sự nên cần xem xét áp dụng các tình tiết

giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi lượng hình là phù hợp.

[6] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận.

[7] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng: 01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu JET, kích thước 06 cm x 09 cm, bên trong có 01 bịch nylon trong suốt, chứa các hạt tinh thể màu trắng, được hàn kín, có kích thước 02 cm x 3,7 cm, gửi giám định. Sau khi giám định, khối lượng còn lại là 0,9282 gam và bao gói đựng mẫu (gồm 01 bao thuốc lá JET và 01 bịch nylon chứa ma túy) được niêm phong trong một phong bì có kí hiệu vụ số 1278/2022, có chữ kí của Danh Thị Mỹ Á và Lê Đức D có đóng dấu mộc đó niêm phong của Phòng K - Công an tỉnh K nên cần xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[8] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 30/12/2022.

2/ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử: tịch thu tiêu hủy 01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu JET, kích thước 06 cm x 09 cm,

bên trong có 01 bịch nylon trong suốt, chứa các hạt tinh thể màu trắng, được hàn kín, có kích thước 02 cm x 3,7 cm, gửi giám định. Sau khi giám định, khối lượng còn lại là 0,9282 gam và bao gói đựng mẫu (gồm 01 bao thuốc lá JET và 01 bịch nylon chứa ma túy) được niêm phong trong một phong bì có kí hiệu vụ số 1278/2022, có chữ kí của Danh Thị Mỹ Á và Lê Đức D có đóng dấu mộc đó niêm phong của Phòng K - Công an tỉnh K.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 17/QĐ-VKSCT ngày 11/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

3/Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Xử buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh Thảo

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Lưu HS.